

KẾT NỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH

HỌC SINH HỌC VỀ:

- Điều kiện tự nhiên của La Mã cổ đại.
- Tiến trình phát triển của nhà nước La Mã từ cộng hoà tới đế chế.
- Những thành tựu văn hoá tiêu biểu của La Mã thời kì này.

HỌC SINH HỌC ĐỂ:

1. Phát triển năng lực tìm hiểu lịch sử

- Kỹ năng đọc hiểu bản đồ, lược đồ.
- Năng lực phân tích tư liệu (hoạt động 2 trang 60).
- Kỹ năng phân tích, tổng hợp thông tin (câu 1 trong phần Luyện tập – Vận dụng).

2. Phát triển năng lực nhận thức và tư duy lịch sử

- Nêu và nhận xét được ảnh hưởng của điều kiện tự nhiên tới sự phát triển của La Mã – mức độ biết và hiểu.
- Trình bày được cơ cấu tổ chức nhà nước đế chế ở La Mã cổ đại – mức độ hiểu.
- Nêu được những thành tựu nổi bật về văn hoá của La Mã – mức độ biết.

3. Phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học

Vận dụng kiến thức lịch sử phần III để mô tả một số thành tựu văn hoá của La Mã vẫn hiện diện trong cuộc sống ngày nay.

4. Hình thành những phẩm chất

Có ý thức tôn trọng các di sản văn hoá trên thế giới; khâm phục sức lao động, sáng tạo của nhân dân qua các thời kì. Hiểu được “*La Mã không được xây dựng trong một ngày*” (*Roma wasn't built in one day*), vì thế nếu HS không ngừng chăm chỉ, cố gắng, các em cũng có thể tạo nên những điều kì diệu.

- Từ đó kết luận: so với Hy Lạp, La Mã thuận lợi hơn để phát triển toàn diện kinh tế bao gồm nông nghiệp (trồng trọt và chăn nuôi), thủ công nghiệp (luyện kim, chế tác đá, bê tông), ngoại thương (buôn bán với các quốc gia trong khu vực).
- Với vị trí ở trung tâm Địa Trung Hải, La Mã không chỉ có thuận lợi trong tiến hành buôn bán với các vùng xung quanh Địa Trung Hải mà còn dễ dàng chinh phục những vùng lãnh thổ mới và quản lí hiệu quả cả đế chế rộng lớn.

Bài
11

LA MÃ CỔ ĐẠI (2 tiết)

Học xong bài này, em sẽ:

- * Nếu và nhận xét được tác động về điều kiện tự nhiên đối với sự hình thành, phát triển của nền văn minh La Mã.
- * Trình bày được tổ chức nhà nước đế chế ở La Mã.
- * Nêu được một số thành tựu văn hoá tiêu biểu của La Mã.

Thời kì VI TCN, thành La Mã mới bắt đầu được xây dựng với một vài khu dân cư thưa thớt bên những quả đồi ven sông Ti-bơ (Tiber). Tuy nhiên, bảy thế kỉ sau đó, La Mã đã trở thành một đế chế hùng mạnh, cai quản một lãnh thổ rộng lớn xung quanh vùng Địa Trung Hải và truyền bá những thành tựu văn minh ra khắp đế chế.

I. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN

Nơi phát sinh ban đầu của La Mã cổ đại là bán đảo I-ta-li-a (Italia). Vùng đồng bằng màu mỡ ở thung lũng sông Pô (Po) và sông Ti-bơ thuận lợi cho việc trồng trọt. Miền Nam và đảo Xi-xin (Sicily) có những đồng cỏ thuận tiện cho việc chăn nuôi. Trong lòng đất chứa nhiều đồng, chì, sắt... nên các ngành thủ công nghiệp cũng rất phát triển.

Đặc biệt, bán đảo I-ta-li-a có hàng nghìn km đường bờ biển, lại nằm ở vị trí trung tâm Địa Trung Hải rất thuận lợi cho giao thương và các hoạt động hàng hải. Từ đây, người La Mã có thể buôn bán khắp các vùng xung quanh Địa Trung Hải, dễ dàng chinh phục những vùng lãnh thổ mới và quản lí hiệu quả cả đế chế rộng lớn.

58



Điều kiện tự nhiên đã ảnh hưởng như thế nào đến sự hình thành và phát triển của nền văn minh La Mã?



11. Cảng biển gần thành phố Pôm-pê-ly (Pompeii), Hả-b-a-Tranh tường thế kỉ I ở Xi-ta-bi-ê (Stabiae)

HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN I

Phát triển năng lực nhận thức và tư duy lịch sử – mức độ hiểu (HS phải chỉ ra được tác động về điều kiện tự nhiên đối với sự hình thành, phát triển của nền văn minh La Mã.

- Sử dụng kĩ thuật khăn trải bàn, chuyển giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu về vị trí địa lí, đất đai, khí hậu, tài nguyên,...

II. TỔ CHỨC NHÀ NƯỚC LA MÃ CỔ ĐẠI



– Quan sát lược đồ 11.2 và thông tin trong bài, em hãy xác định địa bàn ban đầu của La Mã cổ đại và phạm vi lãnh thổ của La Mã thời đế chế.
– Em hãy trình bày cơ cấu tổ chức và hoạt động của nhà nước đế chế ở La Mã cổ đại.



11.2 Lược đồ La Mã cổ đại

Khi mới thành lập, La Mã chỉ là một thành bang nhỏ bé ở miền Trung bán đảo I-ta-li-a. Dần dần, thông qua chiến tranh, lãnh thổ La Mã không ngừng được mở rộng và trở thành một đế chế rộng lớn. Vào đầu thế kỉ II, lãnh thổ của đế chế La Mã bao gồm toàn bộ vùng đất xung quanh Địa Trung Hải, vùng ven bờ Tây Dương và quần đảo Anh.

Ban đầu, La Mã thiết lập hình thức nhà nước cộng hoà không có vua, cai trị dựa trên luật pháp và mọi chức vụ phải được bầu ra. Tuy nhiên, thực chất quyền lực nằm trong tay 300 thành viên của Viện Nguyên lão, thuộc các gia đình giàu có nhất của giới chủ nô La Mã.



11.3 Quyền lực của Viện Nguyên lão dưới thời cộng hoà

59

HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN II

Hoạt động 1: Phát triển năng lực tìm hiểu lịch sử – mức độ vận dụng.

Qua phân tích lược đồ 11.2, GV hướng dẫn HS đọc hiểu lược đồ và hình mô phỏng về Viện Nguyên lão.

Hướng dẫn HS đọc hiểu lược đồ bằng hệ thống các câu hỏi gợi mở: *Dựa vào lược đồ 11.2, em hãy xác định địa bàn ban đầu của La Mã cổ đại?* (lưu ý HS về bán đảo Italy mang hình chiếc ủng duỗi dài xuống Địa Trung Hải); *Hãy xác định ranh giới lãnh thổ đế chế La Mã thời cực thịnh ở các phía đông, tây, nam, bắc;* *Quan sát lược đồ, em hãy thử giải thích: Vì sao nói: “Vào đầu Công nguyên, La Mã đã biến Địa Trung Hải thành ao nhà của nó”?*

KHỞ ĐỘNG BÀI HỌC

– GV có thể dùng bảng hỏi KWL hoặc dựa vào dẫn nhập để tổ chức hoạt động khởi động, hoặc có thể kết nối với bài học trước bằng trò chơi Giải mã ô chữ.

Giải mã ô chữ:

Câu 1. (có 13 chữ cái): Cơ quan quyền lực tối cao của Athens.

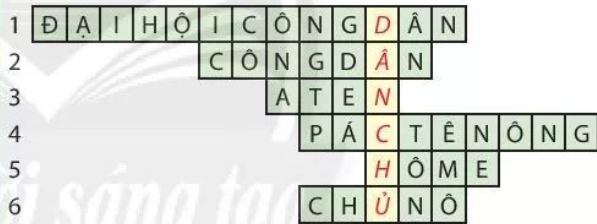
Câu 2. (có 7 chữ cái): Những người có quyền bỏ phiếu.

Câu 3. (có 6 chữ cái): Thành phố được coi là thủ đô chính trị và văn hoá của toàn Hy Lạp cổ đại.

Câu 4. (có 9 chữ cái): Công trình kiến trúc nổi tiếng nhất của Hy Lạp cổ đại.

Câu 5. (Có 5 chữ cái): Tác giả của bộ sử thi nổi tiếng Iliad và Odyssey.

Câu 6. (Có 5 chữ cái): Tầng lớp giàu có nhất và có quyền lực nhất ở Hy Lạp cổ đại.



Ô chữ chủ đề: DÂN CHỦ

– GV dẫn vào bài từ những kết quả ô chữ:

Người La Mã vẫn tự nhận họ là học trò của người Hy Lạp khi họ chiến thắng và chiếm đóng Hy Lạp vào thế kỉ I TCN. La Mã có những điểm tương đồng gì với Hy Lạp về điều kiện tự nhiên, lịch sử và văn hoá? Tại sao ngàn năm cổ lại nói “Mọi con đường đều đổ về Roma”, “Vinh quang thuộc về Hy Lạp và sự vĩ đại thuộc về La Mã”? Hãy bắt đầu cuộc hành trình khám phá một trong những nhà nước hùng mạnh nhất thời cổ đại của nhân loại.

HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN II (tt)

Hoạt động 2:

Phát triển năng lực tìm hiểu lịch sử – mức độ vận dụng.

Để tìm hiểu cơ cấu và tổ chức hoạt động nhà nước đế chế, GV cần cho HS biết về nhà nước La Mã thời kì cộng hoà, đặc biệt là vai trò của Viện Nguyên lão qua hình 11.3: GV chỉ cho HS thấy quyền lực của Viện Nguyên lão (trong tay 300 thành viên là quyền đề xuất luật, quyết định hoà bình hay chiến tranh, đề cử Chấp chính quan).

Phát triển năng lực nhận thức và tư duy lịch sử – mức độ hiểu.

- HS sử dụng thông tin ở cuối trang 59 đầu trang 60 để mô tả cơ cấu tổ chức nhà nước thời đế chế (trên cơ sở so sánh với thời cộng hoà); giải thích được tại sao sang thời đế chế, Viện Nguyên lão mất quyền lực thực tế (Thời kì cộng hoà: cơ cấu tổ chức nhà nước gồm 3 bộ phận chính kiểm soát lẫn nhau là Đại hội nhân dân, Viện Nguyên lão, Chính phủ – do hai Chấp chính quan quyền lực như nhau đứng đầu. Sang thời đế chế, cơ cấu ba bộ phận được giữ nguyên, nhưng hoàng đế thay thế vị trí của hai Chấp chính quan).
- Hoạt động của Nhà nước thời đế chế: mọi quyền lực tập trung trong tay hoàng đế (nếu rõ hoàng đế đứng đầu Chính phủ, là tổng tư lệnh quân đội, tổng giáo chủ,... nên mọi hoạt động đều dựa trên ý chí của hoàng đế).
- GV có thể mở rộng thêm: Viện Nguyên lão ở thời Cộng hoà có quyền lực nhất nhưng sang thời đế chế thì mất quyền lực vì bị hoàng đế thao túng, chức năng giảm thiểu chỉ còn quyền thông qua luật, không được đề xuất (quyền của hoàng đế), không có quyền phủ quyết.
- Tóm tắt khái niệm:
 - + **Cộng hoà:** nước không có vua hay hoàng đế; người đứng đầu do công dân bầu chọn.
 - + **Đế chế:** một nước trong đó vua hay hoàng đế xâm lược và chiếm lãnh thổ các nước khác, tạo ra một lãnh thổ rộng lớn hơn.

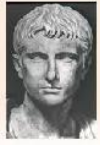
Từ năm 27 TCN, dưới thời của Ôc-ta-vi-út (Octavius), La Mã chuyển sang hình thức nhà nước đế chế. Cơ cấu nhà nước vẫn duy trì như thời cộng hoà nhưng hoàng đế thao túng tất cả quyền lực. Viện Nguyên lão chỉ còn là hình thức, không còn quyền hành trong thời kì đế chế.

Nhân vật lịch sử

Ôc-ta-vi-út Xê-da Ô-gút-xtút (Octavius Caesar Augustus), 63 TCN – 14

Nhân vật lịch sử

Ôc-ta-vi-út là người đã đưa La Mã bước vào kỉ nguyên hoàng kim của quyền lực và thương mại ở Địa Trung Hải. Vào thời kì Ôc-ta-vi-út, Rô-ma (Rome) được xây dựng nguy nga, tráng lệ như lời tuyên bố của ông: "Ta đã nhận một Rô-ma bằng gạch và để lại một Rô-ma bằng cẩm thạch".



III. NHỮNG THÀNH TỰU VĂN HOÁ TIÊU BIỂU



– Hãy trình bày một thành tựu văn hoá của người La Mã mà em có ấn tượng nhất và lí giải sự lựa chọn đó.

– Dựa vào bảng 11.5, em hãy sử dụng chữ số La Mã để thể hiện phép tính sau đây: $350 + 270$. Em có nhận xét gì về việc dùng chữ số La Mã để tính toán?

Hệ thống chữ La-tinh ra đời trên cơ sở tiếp thu chữ cái của người Hy Lạp. Nó bao gồm 26 chữ cái, là nền tảng cho hơn 200 ngôn ngữ và chữ viết hiện nay.



114 Chữ cái La-tinh

Người La Mã còn tạo ra hệ thống chữ số với 7 chữ cái cơ bản, gọi là chữ số La Mã.

Hệ thống luật La Mã được coi là tiến bộ nhất thời cổ đại và trở thành nền tảng cho việc xây dựng luật pháp ở các nước Âu – Mỹ sau này.

60

Kí tự	Giá trị
I	1 (một)
V	5 (năm)
X	10 (mười)
L	50 (năm mươi)
C	100 (một trăm)
D	500 (năm trăm)
M	1000 (một ngàn)

115 Bảng chữ số La Mã

Nhờ phát minh ra bê tông, người La Mã đã xây dựng được những công trình kiến trúc đồ sộ, nguy nga, như đấu trường Cô-li-dê (Colisee), đền Pan-tê-ông (Pantheon), Khải hoàn môn. Họ còn xây dựng được hệ thống cầu cống, đường sá... khắp các vùng đất thuộc đế chế. Nhiều con đường hiện nay vẫn còn được sử dụng.



116 Đường Áp-pi-a (đường chạy giữa thành Rô-ma cổ đại từ Tây sang Đông)



117 Quảng trường Rô-ma, biểu tượng của La Mã cổ đại



LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG

Luyện tập

1. Em hãy chỉ ra điểm giống nhau về điều kiện tự nhiên của Hy Lạp và La Mã cổ đại.
2. Vai trò của Viện Nguyên lão trong thời kì đế chế khác với thời kì cộng hoà như thế nào?

Vận dụng

3. Em hãy kể tên một số thành tựu văn hoá của La Mã cổ đại vẫn được ứng dụng trong thời kì hiện đại.

61

HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN III

Hoạt động 1:

Phát triển năng lực tìm hiểu lịch sử – mức độ vận dụng.

HS khai thác và sử dụng các tư liệu từ 11.4 đến 11.7, từ đó lựa chọn một thành tựu văn hoá để trình bày.

- Tư liệu 11.4: chữ viết của người La Mã, nhấn mạnh đây được xem là một trong những đóng góp vĩ đại của cư dân La Mã cho loài người. Nhiều chữ ngày nay vẫn được sử dụng như A, B, L, O, Q, X, Y, Z,... Nhiều danh từ chung được dùng phổ biến hiện nay như senat (thượng viện), politic (chính trị), republic (cộng hoà),... đều xuất phát từ La Mã.
- Tư liệu 11.5: dù không còn được dùng trong tính toán, nhưng vẫn được dùng để đánh số để mục hoặc sử dụng đánh số trên bề mặt đồng hồ,...
- Tư liệu 11.6: cho thấy trình độ kĩ thuật của người La Mã trong xây dựng đền đài, cầu cống, đường sá mà nhiều đoạn đường ngày nay vẫn được sử dụng.

GV có thể mở rộng thêm kiến thức: ví dụ người La Mã đã sáng tạo ra loại bê tông siêu bền từ cao su, vôi sống, cát, tro bụi núi lửa. Để xây dựng hệ thống đường sá mà nay vẫn còn sử dụng được, người La Mã đào sâu xuống 3m, rồi lót các tảng đá lớn, sau đó đổ đầy cát sỏi, lấp các lỗ hổng. Trên mặt đường, họ ốp những phiến đá lớn, có các rãnh để thoát nước khi trời mưa. Trên dọc tuyến đường đều có đánh số km kể từ km số 0 ở Quảng trường La Mã toả đến các tỉnh trong đế chế (câu thành ngữ: “mọi con đường đều đổ về Roma” là vì thế).

- Tư liệu 11.7: phản ánh những thành tựu nổi bật về kiến trúc và xây dựng của người La Mã. Dù chỉ còn là phế tích nhưng quảng trường La Mã cho thấy sự hoành tráng với các đền đài, dinh thự và sở dĩ nó bất tử với thời gian bởi kĩ thuật làm bê tông độc đáo của họ kết hợp tiếp thu phát minh về các dạng thức cột của người Hy Lạp.

Phát triển năng lực nhận thức và tư duy lịch sử – mức độ hiểu.

- Trình bày một thành tựu văn hoá: mô tả thành tựu, thành tựu đó ngày nay còn được áp dụng trong cuộc sống hay không? Lí giải tại sao thành tựu đó lại có ấn tượng nhất với em (câu hỏi mở, HS trả lời tùy hoàn cảnh sống và môi trường học tập, ví dụ bê tông để xây dựng cầu cống..., chữ số La Mã vẫn dùng trong văn bản dù không dùng để tính toán,...).
- GV mở rộng kiến thức cho HS: hầu hết những thành tựu đó ngày nay vẫn được sử dụng (chữ viết, chữ số, bê tông,...).

Hoạt động 2: Phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học.

- Trong vai một HS La Mã thời cổ đại, HS biết biểu diễn phép tính toán đơn giản để giải quyết bài toán: $350 + 270$. Viết theo số La Mã là: CCCL + CCLXX = DCXX.

Trong khi đó, một HS khác biểu diễn phép tính theo chữ số Ả Rập: $350 + 270 = 620$.

- Nhận xét: tính toán bằng chữ số La Mã rất phức tạp, cồng kềnh, nhất là với phép tính nhiều con số. Bởi vậy, việc phát minh ra chữ số Ả Rập là một thành tựu vĩ đại và từ đó loài người đã sử dụng số Ả Rập trong tính toán.

HƯỚNG DẪN LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG

Câu 1: Kết hợp kiểm tra kiến thức với luyện tập năng lực mô tả và tái hiện để chỉ ra sự giống nhau giữa điều kiện tự nhiên của La Mã cổ đại và Hy Lạp cổ đại.

Giống Hy Lạp: ba mặt giáp biển; núi cao án ngữ phía bắc; trong lòng đất có nhiều khoáng sản; đường bờ biển dài, thuận lợi xây dựng các bến cảng.

HƯỚNG DẪN LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG (tt)

Câu 2: Kiểm tra năng lực phân tích tư liệu của HS.

Thời cộng hoà, Viện Nguyên lão có quyền tối thượng (nêu các ý trong hình 11.3). Sang thời đế chế, sự khác biệt lớn nhất là Viện Nguyên lão chỉ có danh nghĩa, không có quyền hành thực tế, hoàng đế thu tóm mọi quyền lực.

Câu 3: Kiểm tra kiến thức và vận dụng kiến thức vào cuộc sống.

GV có thể cho HS lập bảng sau:

Lĩnh vực	Thành tựu	Vận dụng ngày nay
Luật học và lịch	<ul style="list-style-type: none">– Luật 12 bảng, sau này hoàn chỉnh thành Luật La Mã.– Lịch Caesar.	<ul style="list-style-type: none">– Các nước Âu – Mĩ hiện nay đều xây dựng luật dựa trên nền tảng Luật 12 bảng.– Lịch Caesar sử dụng phổ biến đến tận thế kỉ XVI; là cơ sở để Giáo hoàng Gregory XII cải tiến và hoàn thiện Công lịch được dùng đến hiện nay.
Chữ viết và chữ số	<ul style="list-style-type: none">– Chữ La tinh.– Chữ số La Mã.	<ul style="list-style-type: none">– Cơ sở của 200 ngôn ngữ và chữ viết trên thế giới.– Chữ La tinh ngày nay vẫn là ngôn ngữ quốc tế; vẫn dùng phổ biến trong y dược học.– Chữ số ngày nay vẫn dùng đánh số các đề mục lớn; đánh số trên đồng hồ, những trang nằm trước phần chính của một quyển sách, đánh số cho một số hoạt động nào đó (ví dụ đại hội Đảng,...).
Kiến trúc	<ul style="list-style-type: none">– Mái vòm.	<ul style="list-style-type: none">– Xây dựng các nhà thờ, công trình công cộng.
Kĩ thuật	<ul style="list-style-type: none">– Xi măng, bê tông, xây dựng đường sá, cầu cống.	<ul style="list-style-type: none">– Xây dựng nhà cửa, công trình công cộng, đường sá, cầu cống, quy hoạch đô thị.

LƯU Ý VỚI GIÁO VIÊN

Hướng dẫn hoạt động kết bài

Đây là bài kết thúc chương Xã hội cổ đại (với 4 bài phương Đông và 2 bài phương Tây). Nếu còn thời gian, nên lập bảng so sánh phương Đông, phương Tây theo các nội dung:

Nội dung so sánh	Phương Đông cổ đại	Phương Tây cổ đại
Thời điểm xuất hiện Nhà nước		
Khu vực xuất hiện Nhà nước		
Đặc điểm tổ chức Nhà nước		
Ngành kinh tế chủ đạo		